

Số: 303/QĐ-VKSTC

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc ban hành định mức phân bổ dự toán chi NSNN năm 2021
áp dụng thống nhất trong ngành Kiểm sát nhân dân**

VIỆN TRƯỞNG VIỆN KIỂM SÁT NHÂN DÂN TỐI CAO

Căn cứ Luật tổ chức Viện kiểm sát nhân dân năm 2014;

Căn cứ Luật ngân sách nhà nước năm 2015 và các văn bản hướng dẫn thực hiện;

Căn cứ Quyết định số 1950/QĐ-TTg ngày 28/11/2020 của Thủ tướng Chính phủ, Quyết định số 1934/QĐ-BTC ngày 03/12/2020 của Bộ Tài chính về việc giao dự toán ngân sách nhà nước năm 2021;

Xét đề nghị của Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này định mức phân bổ dự toán chi ngân sách năm 2021 áp dụng thống nhất trong ngành Kiểm sát nhân dân.

Điều 2. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính có trách nhiệm giúp Viện trưởng VKSND tối cao phân bổ, giao, điều chỉnh dự toán cho các đơn vị dự toán trực thuộc và hướng dẫn thực hiện Quyết định này.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký và áp dụng cho năm ngân sách 2021.

Điều 4. Cục trưởng Cục Kế hoạch - Tài chính, Thủ trưởng các đơn vị dự toán trực thuộc VKSND tối cao và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /s/

Nơi nhận:

- Như Điều 4 ;
 - Đ/c Viện trưởng VKSNDTC (để báo cáo);
 - Các đ/c Phó Viện trưởng VKSNDTC;
 - Đơn vị sử dụng ngân sách;
 - Lưu: VP; C3 (Vth, LDC, P.KHNS, các phòng).
- PKHNS.110b



Nguyễn Duy Giảng

Hà Nội, ngày 31 tháng 12 năm 2020

ĐỊNH MỨC PHÂN BỔ

Dự toán chi ngân sách nhà nước năm 2021

(Ban hành kèm theo Quyết định số 303/QĐ-VKSTC ngày 31/12/2020
của Viện trưởng VKSND tối cao)

PHẦN I

KINH PHÍ QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH

(Loại 340- 341)

I. QUỸ TIỀN LƯƠNG THEO BIÊN CHẾ

- Bảo đảm Quỹ tiền lương của biên chế theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng cho cả năm 2021, đã tính giảm quỹ tiền lương của số cán bộ tinh giản biên chế là 61 triệu đồng/người/năm.

- Các khoản đóng góp theo lương là 22,5% quỹ tiền lương (Bảo hiểm xã hội 17,5%; bảo hiểm y tế 3%; kinh phí công đoàn 2%). Riêng đối với cán bộ làm công tác cơ yếu bảo hiểm y tế 4,5%.

II. ĐỊNH MỨC PHÂN BỔ DỰ TOÁN CHI THƯỜNG XUYÊN

1. Định mức phân bổ chi thường xuyên cơ sở

1.1. Định mức đối với chỉ tiêu biên chế như sau:

- Văn phòng VKSND tối cao: Định mức 62 triệu đồng/người/ năm.

- VKSND cấp cao tại Hà Nội, tại Đà Nẵng và tại thành phố Hồ Chí Minh. Định mức 50 triệu đồng/người/năm.

- Cơ quan điều tra VKSND tối cao: Định mức 48 triệu đồng/người/năm.

- Đối với VKSND cấp tỉnh:

+ Văn phòng của VKSND thành phố Hà Nội, Hồ Chí Minh: Định mức 49 triệu đồng/người/năm.

+ Văn phòng VKSND cấp tỉnh còn lại: Định mức 47 triệu đồng/người/năm.

- Đối với VKSND cấp huyện thuộc VKSND Hà Nội và Hồ Chí Minh: Định mức 44 triệu đồng/người/năm.

- Đối với VKSND cấp huyện: Định mức 43 triệu đồng/người/năm.

- Bổ sung định mức 03 triệu đồng/người/năm đối với VKSND cấp huyện được trang bị xe ô tô chuyên dùng. VKSND tối cao phân bổ về VKSND tỉnh và ủy quyền cho Viện trưởng VKSND cấp tỉnh chủ động điều hành cho phù hợp với hoạt động của các đơn vị.

Định mức nêu trên đã bao gồm:

(1) Các khoản chi đảm bảo cho hoạt động thường xuyên thực hiện chức năng, nhiệm vụ của các đơn vị; chi quản lý, chỉ đạo, điều hành; chi khen thưởng theo chế độ, phúc lợi tập thể, hỗ trợ hoạt động của các đoàn thể (công tác Đảng, hoạt động Hội Cựu chiến binh, hoạt động dân quân tự vệ, hoạt động Ban vì sự tiến bộ của phụ nữ...), chi mua báo, tạp chí v.v Các khoản chi nghiệp vụ đặc thù: Trục nghiệp vụ; trực ban hình sự của Cơ quan điều tra VKSND tối cao; bồi dưỡng tiếp công dân; chi hỗ trợ hoạt động khám nghiệm hiện trường, tử thi; chi hoạt động điều tra tội phạm; chi án lớn, án điểm, xét xử lưu động; chi bồi dưỡng phiên tòa, phiên họp; chi công tác tuyên truyền phổ biến giáo dục pháp luật; chi triển khai thực hiện các luật mới. Chi tập huấn bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn; xây dựng, hoàn thiện, rà soát văn bản quy phạm pháp luật. Chi sửa chữa thường xuyên tài sản, trụ sở làm việc; kinh phí đo đạc các cơ sở nhà, đất và chi phí làm thủ tục, hồ sơ pháp lý xin cấp Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất theo Luật Đất đai năm 2013; kinh phí mua sắm, thay thế trang thiết bị, phương tiện làm việc của cán bộ, công chức theo quy định v v...

- Chi tiền lương, tiền công lao động và chi thường xuyên cho hợp đồng lao động theo Nghị định số 161/2018/NĐ-CP ngày 29/11/2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch công chức, thăng hạng viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập. Thủ trưởng đơn vị sử dụng ngân sách quyết định số lao động hợp đồng trong phạm vi mức kinh phí chi thường xuyên tính theo định mức.

2. Các khoản chi hỗ trợ ngoài định mức

2.1. Hỗ trợ tiền lương và chi thường xuyên cho hợp đồng lao động là lái xe ô tô chuyên dùng tại VKSND cấp huyện

- Bảo đảm quỹ tiền lương năm 2021 đối với hợp đồng lao động là lái xe ô tô chuyên dùng cấp huyện (có mặt tại thời điểm tháng 12/2020), tính đủ 12 tháng theo mức lương cơ sở 1,49 triệu đồng/tháng.

- Các khoản đóng góp theo lương là 23,5% quỹ tiền lương (Bảo hiểm xã hội 17,5%; bảo hiểm y tế 3%; kinh phí công đoàn 2%, bảo hiểm thất nghiệp 1%).

- Định mức chi thường xuyên cho hợp đồng lái xe ô tô chuyên dùng là 16 triệu đồng/người/năm.

2.2. Hỗ trợ cho các đơn vị có huyện đảo